TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **13**/2022/QĐST-DS	*Hàm Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2022/TLST- DS, ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn N (Trần Hoài N), sinh năm 1967 và bà Lương Thị Q, sinh năm 1967; cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện H, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Ông Lưu Văn T, sinh năm 1970 và bà Tạ Thị L, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Ông Lưu Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Văn N (Trần Hoài N) tổng số tiền là 223.000.000đ (Hai trăm hai mươi ba triệu đồng).

Khoản tiền phải thanh toán kể từ khi ông Trần Văn N (Trần Hoài N) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lưu Văn T chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Ông Trần Văn N (Trần Hoài N) phải nộp 2.787.500đ (Hai triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.575.000 đ (Năm triệu bảy bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004623 ngày 11/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Ông Trần Văn N (Trần Hoài N) được nhận lại số tiền là 2.787.500đ (Hai triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Ông Lưu Văn T phải nộp 2.787.500đ (Hai triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- THADS huyện Hàm Yên;
- Các đương sự;
- Lưu.

Ma Thị Tuyết Mai